

"SO SÁNH NHẬN THỨC CỦA LÊ VĂN HƯU VÀ NGÔ SĨ LIÊN VỀ LỊCH SỬ VIỆT NAM"

QUA CÁCH NHÌN CỦA GIÁO SƯ SỬ HỌC YU INSUN

HOÀNG ANH TUẤN*

Từ những thập niên cuối của thế kỷ XX, đã có tương đối nhiều công trình nghiên cứu của các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước khảo cứu các bộ chính sử Việt Nam, tiêu biểu là hai tác phẩm *Đại Việt sử ký* của Lê Văn Hưu và *Đại Việt sử ký toàn thư (Toàn thư)* của Ngô Sĩ Liên, trên cả phương diện tác giả, văn bản và tác phẩm. Trong số các công trình khảo cứu chi tiết về tác phẩm *Đại Việt sử ký* và sử gia Lê Văn Hưu đáng lưu ý là chuyên luận của Giáo sư Hà Văn Tấn "Hệ thống giá trị của Lê Văn Hưu và bối cảnh văn hóa - xã hội" công bố năm 1993 (1). Trên cơ sở phân tích 30 lời bình của Lê Văn Hưu được lưu chép lại trong bộ *Đại Việt sử ký toàn thư*, Giáo sư Hà Văn Tấn đã nêu rõ bốn hệ thống giá trị chính của Lê Văn Hưu, bao gồm: "ảnh hưởng Nho giáo", "tư tưởng chống Phật giáo", "ý thức dân tộc", và "tư tưởng thân dân". Bài viết đồng thời phân tích bối cảnh văn hóa - xã hội định hình hệ tư tưởng của sử gia Lê Văn Hưu, trong đó không khí gấp gáp chống quân xâm lược Mông - Nguyên của quốc gia Đại Việt nửa cuối thế kỷ XIII được coi là có vai trò chi phối.

So với *Đại Việt sử ký*, bộ *Đại Việt sử ký toàn thư* đã thu hút được nhiều hơn những quan tâm khảo cứu của các nhà sử học hiện đại. Bên cạnh nhiều công trình nghiên cứu về mặt tác giả, văn bản và tác phẩm in trên các chuyên san khoa học từ trước đó, năm 1998 cuốn sách *Ngô Sĩ Liên và Đại Việt sử ký toàn thư* đã được xuất bản nhân kỷ niệm 300 năm ngày khắc in của bộ sử nói trên (2). Với hơn 20 bài viết được phiên thành ba phần chính ("Cuộc đời và sự nghiệp của Ngô Sĩ Liên", "Tác phẩm *Đại Việt sử ký toàn thư*", và "Quê hương Ngô Sĩ Liên"), cuốn sách đã tổng hợp các thành tựu nghiên cứu đến thời điểm đó của các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước để làm sáng tỏ mọi khía cạnh về tác giả, văn bản và tác phẩm. Tuy nhiên, về cơ bản chưa có một chuyên luận nào so sánh quan điểm của Lê Văn Hưu và Ngô Sĩ Liên về một số vấn đề cụ thể của lịch sử Việt Nam. Đây chính là cơ sở để nhà sử học Hàn Quốc Yu Insun tiến hành nghiên cứu theo góc nhìn và cách tiếp cận riêng của mình qua bài viết "So sánh nhận thức của Lê Văn Hưu và Ngô Sĩ Liên về lịch sử Việt Nam" (3).

* TS. Khoa Lịch sử - Trường Đại học KHXH&NV- ĐHQG HN

1. Sử quan của Lê Văn Hưu về lịch sử Việt Nam

Trong số rất nhiều vấn đề lịch sử, chính trị, văn hóa, tư tưởng... Lê Văn Hưu quan tâm biên chép và bình luận, ba vấn đề lớn được Giáo sư Yu Insun tập trung phân tích là: tư tưởng Việt Nam ngang hàng với Trung Quốc, mục tiêu bảo vệ nền độc lập dân tộc, và tinh thần phê phán dưới quan điểm Nho giáo.

- Giáo sư Yu Insun cho rằng tư tưởng về một Việt Nam ngang hàng với Trung Quốc thể hiện rất rõ trong việc Lê Văn Hưu chọn nước Nam Việt của Triệu Đà làm mốc khởi thủy cho lịch sử Việt Nam. Theo Lê Văn Hưu, Nam Việt đã thể hiện được vị thế của một quốc gia ngang hàng với Trung Quốc bởi vào năm 183 Tr. CN Triệu Đà đã xưng là Triệu Vũ Đế. Lý giải cho việc Lê Văn Hưu chọn Triệu Đà và quốc gia Nam Việt làm mốc mở đầu, Giáo sư Yu Insun suy luận rằng: "Tất nhiên là Lê Văn Hưu chắc chắn cũng biết đến huyền thoại về các anh hùng khác trước Triệu Đà rất lâu. Mặc dù vậy, các nhân vật đó có vẻ mờ nhạt hơn Triệu Đà trên phương diện tự tôn dân tộc trước Trung Quốc. Những nhân vật này bằng lòng với ngôi vương mà không tìm cách xưng đế" (4).

Trên tinh thần đó, Giáo sư Yu Insun đã lý giải việc Lê Văn Hưu chọn sự kiện Đinh Bộ Lĩnh dẹp xong loạn 12 sứ quân và lên ngôi hoàng đế năm 966, thay vì sự kiện Ngô Quyền đánh tan quân Nam Hán và lên ngôi vương năm 939, làm mốc mở đầu cho kỷ nguyên độc lập tự chủ của Việt Nam sau một nghìn năm bắc thuộc. Ông viết: "Lê Văn Hưu ghi nhận công lao của Ngô Quyền trong việc đánh đuổi quân xâm lược Nam Hán... Tuy nhiên, Lê Văn Hưu phê phán việc Ngô Quyền hài lòng với tước vương [...]

không lập niên hiệu, cũng không xưng đế. Lê Văn Hưu kết luận Ngô Quyền đã không thể khôi phục hoàn toàn tính hợp pháp của Nam Việt [...] Đinh Bộ Lĩnh đủ tài ba để nhanh chóng dẹp loạn 12 sứ quân, lên ngôi hoàng đế và khôi phục lại truyền thống hợp pháp của Triệu Vũ Đế" (5). Cách nhìn này, như chính tác giả thừa nhận, rất khác so với quan điểm hiện nay của các nhà sử học Việt Nam vốn dành nhiều lời ca ngợi cho Ngô Quyền hơn Lê Văn Hưu từng làm. Không chỉ phê phán đối với các hành động cụ thể, Lê Văn Hưu còn chỉ trích những hành động chỉ mang tính biểu trưng nghi lễ nhưng liên quan đến sự tự tôn của dân tộc. Lý Công Uẩn đã bị ông chê trách vì "chỉ dâng thân phụ của mình tước "vương" [trong khi] hoàng đế thái tổ của nhà Tống đã dâng thân phụ của mình tước "đê" [...] lối cư xử của Lý Công Uẩn đã tự đánh mất phẩm giá và lẽ ra ông nên dâng thân phụ của mình tước vị cao hơn" (6).

- Mục tiêu bảo vệ nền độc lập dân tộc được Lê Văn Hưu dành cho những sự quan tâm đặc biệt. Trước hết ông phê phán những nhân vật lịch sử chịu trách nhiệm cho việc để mất nền độc lập dân tộc. Lữ Gia, tể tướng Nam Việt, bị quy kết là đã gây ra họa mất nước khi ông sát hại vua, thái hậu và cả viên sứ thần nhà Hán để đưa con rể lên ngôi - tạo ra cái cớ hợp pháp đến nhà Hán chinh phạt Nam Việt. Lê Văn Hưu cũng phê phán mạnh Lý Bí, người nắm trong tay 50 nghìn quân nhưng vẫn thất bại trước viên tướng Trần Bá Tiên của nhà Lương. Ngược lại, Lê Văn Hưu dành những lời ca ngợi cho tinh thần yêu nước của hai bà Trưng. Giáo sư Yu Insun cho rằng: "Có thể Lê Văn Hưu đang nghĩ về khả năng xâm lược của nhà Nguyên khi ông viết những lời bình về hai bà Trưng. Ngoài ra, nhà trí thức Nho học Lê Văn Hưu

có thể ngụ ý rằng, nếu như phụ nữ đã anh dũng chiến đấu cho nền độc lập của Việt Nam, nam giới nên làm nhiều hơn thế để bảo vệ tổ quốc của họ” (7). Tương tự, Lê Văn Hưu cũng không ngần ngại khi ca ngợi cả những những nhân vật như Sĩ Nhiếp và Cao Biền, những người mà theo Lê Văn Hưu đã có công nhất định trong việc bảo vệ nền độc lập của Việt Nam trước những mối nguy xâm lược từ nước Ngô của Tôn Quyền cũng như của người Nam Chiếu.

Không chỉ chỉ trích những nhân vật lịch sử cụ thể, Lê Văn Hưu còn phê phán một số hành động của các bậc quân vương trực tiếp hoặc gián tiếp làm phương hại đến độc lập dân tộc. Chẳng hạn ông đã kích việc nhà Tiền Lê không chọn người kế vị trước khi Lê Hoàn băng nên đã dẫn đến xung đột giành quyền lực, đưa đến sự sụp đổ của triều Tiền Lê. Ông đặc biệt chê trách thái độ thiếu cương quyết của Lý Thái Tông vì không chỉ tha bổng còn ban quan tước cho Nùng Trí Cao, con trai Nùng Tôn Phúc bị xử tử năm 1040, dẫn đến việc Trí Cao dấy binh chống lại triều đình ngay trong năm sau đó, làm phương hại đến sự ổn định nội bộ đất nước. Nguyên nhân của sự nhu nhược của Lý Thái Tông, theo Lê Văn Hưu, là hệ quả của tư tưởng “tiểu nhân” của Phật giáo. Giáo sư Yu Insun cho rằng “Sự đánh giá khá tiêu cực của Lê Văn Hưu một phần khởi nguồn từ sự lo lắng rằng Trung Quốc có thể lợi dụng xung đột trong nước để tiến hành xâm lược” (8).

- Trên phương diện hệ tư tưởng, những lời bình của Lê Văn Hưu thể hiện tư tưởng coi trọng Nho giáo và phê phán Phật giáo. Trước hết ông phê phán việc Lý Công Uẩn dốc tiền xây nhiều chùa tháp, trong khi lại không mấy quan tâm đến việc xây dựng tu bổ tông miếu xã tắc sau khi thiên đô từ Hoa Lư ra Thăng Long. Ông cũng phê phán

một loạt các hành động khác của các vị quân vương nhà Lý như việc vua Lý Thần Tông (trị vì 1128-1138) đến báo tin thắng quân Chân Lạp ở chùa và đạo quán thay vì đến thái miếu, việc Lý Thái Tông để thân dân gọi mình là “triều đình” thay vì “bệ hạ”, việc Lý Thánh Tông tự xưng là “vạn thừa” và Lý Cao Tông tự coi mình là Phật - những việc mà theo Lê Văn Hưu đã “vi phạm đạo đức Nho giáo”. Giáo sư Yu Insun lập luận rằng, “nếu lưu ý về các đường hướng này, chúng ta có thể giải thích sự phê phán của Lê Văn Hưu đối với Lý Công Uẩn như là mũi tấn công gián tiếp vào ảnh hưởng mạnh của Phật giáo dưới triều Trần”. Vào thời gian này, mặc dù vị trí của họ trong triều còn khiêm tốn, quan lại Nho học ngày càng thể hiện sự cần thiết của mình trong quan hệ ngoại giao với Trung Quốc nhất là kể từ sau cuộc xâm lược lần thứ nhất của nhà Nguyên (9).

2. Sử quan của Ngô Sĩ Liên về lịch sử Việt Nam

Trở lại với những tranh luận liên quan đến bộ *Đại Việt sử ký toàn thư*, Giáo sư Yu Insun đã đưa ra một số luận giải của riêng mình về vấn đề tác giả và tác phẩm, đặc biệt về lý do Ngô Sĩ Liên tự tiến hành soạn bộ *Toàn thư* dù biết một nhóm sử quan đã vâng mệnh Lê Thánh Tông hoàn thành việc biên soạn bộ thông sử dân tộc đặt tại Đông Các. Theo ông, Ngô Sĩ Liên không đồng thuận với cách biên soạn của các sử thần triều Lê - những người đơn thuần liệt kê các sự kiện lịch sử - và “đường như Ngô Sĩ Liên muốn thể hiện các quan điểm của mình như cách Lê Văn Hưu từng làm” (10). Trên cơ sở thống kê phân loại các lời bình của Ngô Sĩ Liên còn sót lại trong bộ *Toàn thư* (72 cho thời Trần, 12 cho thời Hồ và thuộc Minh, 86 cho cả thời kỳ dài từ khởi thủy đến hết triều Lý), Giáo sư Yu Insun

cho rằng “rõ ràng là Ngô Sĩ Liên rất quan tâm đến thể chế cai trị của triều Trần” (11).

Là một trí thức chịu ảnh hưởng của tân Nho, những lời bình của Ngô Sĩ Liên xoay quanh hai vấn đề chính của Nho giáo là đạo đức gia đình và quan hệ quân-thần. Ông chủ trương rằng một vương triều chỉ có thể tồn tại được trên cơ sở một nền cai trị theo những đạo đức Nho giáo hoà hợp. Ông chịu ảnh hưởng của quan điểm Mạnh Tử khi cho rằng “gốc của thiên hạ là ở nước, gốc của nước là ở nhà, gốc của nhà là ở mình” và chưa thêm rằng quốc gia chỉ được thịnh trị một khi gia đình được cai quản (tê) đúng mực (12). Chính vì thế, ông rất quan tâm đến việc mở xẻ và phê phán các vấn đề nổi cộm của triều Trần dưới nhãn quan Nho giáo. Trước hết ông chỉ trích chế độ hôn nhân nội tộc của nhà Trần và một số hành động bất chính như việc vua Trần Thái Tông lấy chị dâu có chửa chỉ vì hoàng hậu không thể có mang, việc vua Trần Thái Tông đem gả công chúa Thiên Thành cho Quốc Tuấn dù đã hứa hôn với Trưng Thành Vương...

Nhằm phê phán sự vi phạm về đạo đức Nho giáo đối với quyền kế vị và đạo vợ chồng..., Ngô Sĩ Liên mở rộng đối tượng ra cả những triều đại trước. Ông chỉ trích việc Đinh Bộ Lĩnh quyết định nhường ngôi cho con thứ là Hạng Lang thay vì trao cho con trai cả là Đinh Liễn, đưa đến sự sụp đổ của nhà Đinh. Ông phê phán việc Lý Huệ Tông không theo gương Lý Nhân Tông tìm cháu trai để kế vị mà lại nhường ngôi báu cho công chúa Phật Kim (Chiêu Hoàng) để đến nỗi nhà Lý mất vào tay nhà Trần. Là người chủ trương đề cao quan hệ phu-phụ dưới quan điểm Nho giáo, ông rất nghiêm khắc với vấn đề trinh tiết của người vợ; phê phán việc hoàng hậu Linh Từ của Lý Huệ Tông tái giá cùng Trần Thủ Độ, việc hoàng hậu

Vân Nga lấy Lê Hoàn... Ngược lại, ông ngợi ca việc hoàng hậu Champa dưới triều Lý Thái Tông đã trảm mình để giữ trọn tiết hạnh, nhất quyết không chịu thờ hai vua theo như quan niệm đạo đức Nho giáo.

Sự bảo vệ của Ngô Sĩ Liên đối với đạo đức tân Nho giáo còn thể hiện qua tư tưởng trung quân, chủ trương trung thành tuyệt đối với minh quân dù ở bất kỳ hoàn cảnh nào. Ông ngợi ca hành động dũng cảm, trung quân ái quốc của tướng Lê Giốc nhà Trần khi bị bắt đã khẳng khái từ chối lạy chúa của người Chăm. Ngược lại ông kịch liệt phê phán các hành động “tiếm ngôi” của một số nhân vật lịch sử như Lê Hoàn, Trần Thủ Độ, Hồ Quý Ly. Giáo sư Yu Insun cho rằng: “có vẻ như Ngô Sĩ Liên nỗ lực để ổn định vương triều bằng cách khuyến khích quan lại triều đình tuân theo nguyên tắc trung thành với vua của Nho giáo” (13).

Tinh thần sùng Nho đồng nghĩa với thái độ phê Phật. Ngô Sĩ Liên phê phán lối ứng xử Phật giáo ở thời kỳ trước một cách có hệ thống và chủ đích. Ông phê phán các vua triều Lý đã quá lệ vào Phật giáo trong cả ứng xử cung đình và đời thường: Lý Thái Tông đổi niên hiệu sau khi chứng kiến thất bảo do hai vị sư thiêu cháy mình mà thành; Lý Nhân Tông nhân danh đức Phật để tha thứ cho kẻ phạm tội; Lý Nhân Tông cho hỏa thiêu hoàng thái hậu Ý Lan... Với triều Trần, ông không đồng ý việc Trần Thái Tông cho dựng tượng Phật khắp nơi sau khi lên ngôi, đồng thời phê phán việc Trần Nhân Tông vi phạm “đạo trung dung” khi rời bỏ ngai vàng để trở thành sư, sống trong chùa và lập ra phái Thiên Trúc Lâm... Theo Giáo sư Yu Insun, những điều này cho thấy “Ngô Sĩ Liên đánh giá nhân vật và sự kiện lịch sử từ quan điểm Nho giáo của thời đại mình” (14).

Cuối cùng, một điểm lý thú trong sử quan của Ngô Sĩ Liên về lịch sử Việt Nam là việc ông đẩy mốc khởi thủy của lịch sử Việt Nam lên tận thời kỳ huyền thoại Thần Nông, thay vì mốc Triệu Đà lập quốc như quan niệm của Lê Văn Hưu. Giáo sư Yu Insun cho rằng việc làm này của Ngô Sĩ Liên là có chủ đích: “Như thế, chỉ ít thì lịch sử Việt Nam cũng có chiều dài tương đương với lịch sử Trung Quốc”. Thậm chí, thông qua việc phân tích sự thông minh vượt trội của Kinh Dương Vương (cai trị phương Nam/Việt) so với Đế Nghi (cai trị phương Bắc/Hán), Ngô Sĩ Liên ngụ ý rằng trên một số phương diện thì Việt Nam còn trội vượt hơn cả Trung Quốc (15).

3. So sánh sử quan của hai nhà sử học

Giáo sư Yu Insun cho rằng quan điểm sử học của Lê Văn Hưu và Ngô Sĩ Liên là sản phẩm của thời đại hai ông. Trong khi Lê Văn Hưu dồn tâm sức vào việc bảo vệ triều Trần trước họa xâm lăng của quân Mông, Ngô Sĩ Liên quan tâm chủ yếu đến việc thúc đẩy đạo đức và luân lý Nho giáo. Xuất phát từ những mục tiêu cụ thể trên mà sử quan của hai nhà sử học trên có những điểm tương đồng và dị biệt đầy thú vị.

Những điểm tương đồng thể hiện ở việc hai ông lên án sự can thiệp của Trung Quốc vào Việt Nam và duy trì ý niệm “Việt Nam ngang hàng với Trung Quốc”. Từ thời Đinh Bộ Lĩnh, các vị quân vương đều “xưng đế” và đặt niên hiệu. Người Việt gọi Trung Quốc là “Bắc quốc”, Việt Nam là “Nam quốc”, người Trung Quốc là “Đường nhân” (hoặc “Bắc nhân”) trong khi coi người Việt là “Hoa dân” (người văn minh) hay “Nam nhân”. Một điểm tương đồng nữa là hai ông đều phê phán Phật giáo. Tuy nhiên, sự phê phán Phật giáo của Lê Văn Hưu thường

mang tính gián tiếp bởi vào thời Trần quan lại Nho học có ít thế lực chính trị mặc dù họ có giữ một số vị trí trong triều, Phật giáo có sự ủng hộ mạnh từ tầng lớp cai trị nên lấn lướt các yếu tố Nho giáo. Mãi đến thập niên 1370, Nho giáo mới có sự phê phán công khai đối với Phật giáo khi Nho quan Lê Quát gọi Phật giáo là dị giáo. Vào thời Lê mọi sự đã thay đổi mạnh mẽ khi Nho giáo được suy tôn làm hệ tư tưởng chính thống và được ủng hộ mạnh mẽ dưới triều Lê Thánh Tông. Ngô Sĩ Liên có thể công khai phê phán Phật giáo, cho rằng chấp nhận đạo đức Nho giáo là con đường vững chắc để đưa đến sự ổn định cho cả triều đình và xã hội nói chung (16).

Những khác biệt về sử quan của Lê Văn Hưu và Ngô Sĩ Liên thể hiện rõ qua 15 sự kiện mà cả hai ông cùng để lại lời bình. Giáo sư Yu Insun đã làm một so sánh về tỉ lệ như sau: nếu như Lê Văn Hưu dành 10 lời bình cho vấn đề an ninh tổ quốc và sự ngang hàng của Việt Nam với Trung Quốc, Ngô Sĩ Liên chỉ bình có 4 lần; trong khi đó Ngô Sĩ Liên có đến 11 lời bình liên quan đến vấn đề đạo đức Nho giáo còn Lê Văn Hưu chỉ để lại có 5 lời bình (17). Sự khác nhau về sử quan của hai nhà sử học còn thể hiện rõ hơn khi đánh giá về một số nhân vật lịch sử như Ngô Quyền, Đinh Bộ Lĩnh, Lê Hoàn, Lý Bí và Sĩ Nhiếp.

Lê Văn Hưu tin rằng Ngô Quyền chưa khôi phục lại được nền độc lập thực sự của Việt Nam như nó đã từng có trước khi bị Hán Vũ Đế xâm chiếm. Bởi thế, mặc dù khen ngợi Ngô Quyền có công đánh tan đạo quân Nam Hán và dẹp được các cuộc xâm lấn tiếp theo của Trung Quốc, Lê Văn Hưu than phiền rằng nền độc lập thực sự vẫn chưa đạt được bởi Ngô Quyền không xưng đế. Trái lại, Ngô Sĩ Liên ca ngợi Ngô Quyền không chỉ bởi thành tích quân sự mà cả

việc lập ra bộ máy nhà nước và đặt ra lễ giáo làm cơ sở cho các triều đại sau. Ngô Sĩ Liên kết luận: những công trạng này đã đưa Ngô Quyền “lên vị trí của một hoàng đế” (18).

Trong khi Lê Văn Hưu quan niệm rằng Đinh Bộ Lĩnh thành công trong việc khôi phục lại độc lập dân tộc (như dưới thời Nam Việt), Ngô Sĩ Liên không bình luận về việc Đinh Bộ Lĩnh xưng đế và đặt quốc hiệu “Đại Cồ Việt”. Giáo sư Yu Insun đặt giả thiết: “Có lẽ Ngô Sĩ Liên cho rằng đây là những hành động không mấy ý nghĩa bởi Ngô Quyền đã hoàn thành việc khôi phục chủ quyền đất nước”. Tuy nhiên, Ngô Sĩ Liên lại phê phán những hành động “chống lại Nho giáo” của Đinh Bộ Lĩnh và con trai là Đinh Liễn, cho rằng việc Đinh Bộ Lĩnh coi nhẹ con trai trưởng Đinh Liễn để chọn con trai thứ làm người kế vị là không đúng đắn. Kết cục là Đinh Liễn ám sát em trai của mình - một sự vi phạm đạo đức khác của dòng họ Đinh. Giáo sư Yu Insun cho rằng “Sự phê phán của Ngô Sĩ Liên có lẽ cũng liên quan đến mối quan tâm của ông về nguy cơ tiềm ẩn từ các lần kế vị ở triều Lê. Như chúng ta đã biết, sai sót của Đinh Bộ Lĩnh đã đưa đến sự sụp đổ của triều Đinh” (19).

Đánh giá của hai nhà sử học về Lê Hoàn, Lý Bí và Sĩ Nhiếp cũng có những khác biệt rất lớn. Nếu như Lê Văn Hưu ca ngợi việc Lê Hoàn dập tắt cuộc nổi dậy của Nguyễn Bặc và Đinh Điền để ổn định nội tình đất nước và ngăn chặn sự xâm lược của nhà Tống, Ngô Sĩ Liên cho rằng cuộc nổi dậy chống lại Lê Hoàn là cần thiết và hợp lý. Dưới nhãn quan của Ngô Sĩ Liên, là những bậc trung thân, Nguyễn Bặc và Đinh Điền đã hành động để bảo vệ vương triều của nhà vua trẻ đang bị Lê Hoàn đe dọa tiếm quyền, vì thế Lê Hoàn đáng bị trừng trị. Với Lý Bí, Lê Văn Hưu đánh giá

đây là “một viên tướng thường thường bậc trung”, trong khi Ngô Sĩ Liên quy thất bại của Lý Bí cho mệnh trời. Theo cách luận giải mang màu sắc Nho giáo của Ngô Sĩ Liên, việc Lý Bí phải chống lại một viên tướng dày dạn kinh nghiệm như Trần Bá Tiên là một kết cục do trời sắp đặt, trời đã quyết định rằng chưa phải lúc Việt Nam giành lại độc lập. Trường hợp Sĩ Nhiếp: Lê Văn Hưu nhấn mạnh đến những đóng góp của Sĩ Nhiếp trong việc bảo toàn lãnh thổ Việt Nam mặc dù chấp nhận là chư hầu của Trung Quốc trong khi Ngô Sĩ Liên lại tán dương công lao của Sĩ Nhiếp trong nỗ lực giới thiệu văn minh Trung Hoa vào Việt Nam. Thông qua việc phổ biến văn chương, lễ nghĩa và âm nhạc, Sĩ Nhiếp đã có vị trí quan trọng trong việc đưa Việt Nam trở thành một quốc gia văn minh. Theo Giáo sư Yu Insun, những điều trên một lần nữa cho chúng ta thấy “Lê Văn Hưu quan tâm đến vấn đề ngoại xâm trong khi Ngô Sĩ Liên dành sự chú ý của mình tới đạo đức Nho giáo” (20).

Có thể nói, chuyên luận của Giáo sư Yu Insun đã đưa ra một cách tiếp cận khá mới lạ và thú vị về hai nhà sử học Lê Văn Hưu và Ngô Sĩ Liên. Thông qua việc so sánh quan điểm của hai ông về lịch sử Việt Nam, Giáo sư Yu Insun không chỉ phân tích cụ thể mối quan tâm chính của mỗi nhà sử học về lịch sử Việt Nam mà còn làm sáng tỏ những những điểm tương đồng và dị biệt của hai nhà sử học lớn của dân tộc - sản phẩm của thời đại hai ông. Những giới thiệu sơ lược trên đây chắc chắn chưa thể lột tả hết được nội dung sâu sắc của chuyên luận cũng như những ý tưởng độc đáo mà Giáo sư Yu Insun đã thể hiện trong bài viết của mình. Vì vậy, người điểm sách kính mong độc giả tham khảo nguyên bản tiếng Anh trong cuốn *Vietnam: Borderless Histories* (21).

CHÚ THÍCH

(1). Hà Văn Tấn, "Hệ thống giá trị của Lê Văn Hưu và bối cảnh văn hóa - xã hội", trong: *Lê Văn Hưu và chương trình nghiên cứu danh nhân Thanh Hóa*, Trường Cao đẳng Sư phạm Thanh Hóa, Thanh Hóa, 1993, in lại trong: *Giáo sư Sử học, Nhà giáo Nhân dân Hà Văn Tấn*, Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội, 1997, tr. 133-148.

(2). Phan Đại Doãn (cb.), *Ngô Sĩ Liên và Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998.

(3). Yu Insun, "Lê Văn Hưu and Ngô Sĩ Liên: A Comparison of Their Perception of Vietnamese History", in Nhung Tuyet Tran and Anthony Reid (eds.), *Vietnam: Borderless Histories* (Wisconsin: The University of Wisconsin Press, 2006), pp. 45-71.

Giáo sư Yu Insun, Đại học Quốc gia Seoul, là một trong những nhà Việt Nam học nước ngoài tiêu biểu từ khoảng hai thập niên cuối của thế kỷ XX trở lại đây. Trong nhiều công trình nghiên cứu của Ông về lịch sử Việt Nam đáng lưu ý là cuốn *Law and Society in Seventeenth and Eighteenth Century Vietnam* đã được dịch và xuất bản bằng

tiếng Việt dưới tựa đề *Luật và Xã hội Việt Nam thế kỷ XVII-XVIII*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1994 (274 trang).

(4), (5), (6), (7), (8), (9), (10). Yu Insun, p. 49, 50, 53, 51, 53-54, 55, 57.

(11). Yu Insun, p. 57-58. Về việc thống kê phân loại và phân tích các lời bình của Ngô Sĩ Liên, xin xem bài viết của Nguyễn Hải Kế, "Đọc những lời bình của Ngô Sĩ Liên", in trong: Phan Đại Doãn (cb.), *Ngô Sĩ Liên và Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr. 58-91.

(12), (13), (14), (15), (16). Yu Insun, p. 58, 62, 64, 62, 67.

(17). Yu Insun, p. 65. Xem thêm từ Nguyễn Hải Kế, "Đọc những lời bình của Ngô Sĩ Liên". Sdd, tr. 58-91.

(18), (19), (20). Yu Insun, p. 65, 65, 66.

(21). Yu Insun, "Lê Văn Hưu and Ngô Sĩ Liên: A Comparison of Their Perception of Vietnamese History", sdd.